

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày: 15/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy

Ông Võ Công Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Lệ Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 192/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị Hoàng Y do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Hoàng Y, sinh ngày 20/4/1992 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Khu phố Trung L, thị trấn Cát T, huyện Phù C, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1967; có chồng Trần Hữu Nh, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, Trần Thị Hoàng Y vay tiền của Công ty tài chính Fe Credit và không có khả năng trả nợ nên bị xác định nợ xấu. Do không có tiền chi dùng nên Y đã nghĩ ra cách đặt trên mạng xã hội Căn cước công dân để làm hồ sơ vay tiền của Công ty tài chính khác. Khoảng tháng 4/2022, Trần Thị Hoàng Y dùng điện thoại di động vào mạng xã hội Facebook, nhập thông tin “mua bán, trao đổi chứng minh nhân dân” và “chỉnh sửa giấy tờ” thì thấy tài khoản “Hàm Uyên” đăng bài chỉnh sửa, làm giả giấy tờ. Qua trao đổi, Y và tài khoản “Hàm Uyên” thỏa thuận, thống nhất là “Hàm

Uyên” làm cho Yên 01 căn cước công dân giả giá 2.000.000đồng, 01 đơn xin xác nhận nhân sự và bảng lương giả giá 400.000đồng. Thống nhất xong, Y chuyển tiền và chụp hình ảnh khuôn mặt của mình qua tài khoản “Hàm Uyên” để làm những giấy tờ giả và sẽ gửi những giấy tờ này cho Y theo thỏa thuận; nhưng sau đó tài khoản “Hàm Uyên” chỉ gửi cho Y hình ảnh 01 căn cước công dân số 052198001429, mang tên Võ Thị H – sinh ngày 06/12/1998; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Quê quán: Mỹ Ch, Phù M, Bình Định; Nơi thường trú: Mỹ Ch, Phù M, Bình Định; cấp ngày 30/8/2021; 01 đơn xin xác nhận nhân sự và lương của Công ty cổ phần may Bình Đ đối với nhân viên kinh doanh Võ Thị H; 01 Hợp đồng lao động số 01/2021/HĐLD ngày 01/9/2021 giữa Công ty cổ phần may Bình Đ và người lao động Võ Thị H, có lý lịch như căn cước công dân giả.

Sau khi có những tài liệu giả đứng tên Võ Thị H có gắn hình ảnh của Y, ngày 23/5/2022 Yên liên hệ với Công ty tài chính Tín V qua tài khoản zalo của nhân viên Nguyễn Thị C đặt vấn đề vay 20.000.000đồng; Y gửi hình ảnh các tài liệu giả: căn cước công dân có gắn hình ảnh của Y, đơn xin xác nhận nhân sự và lương, Hợp đồng lao động đều đứng tên Võ Thị H qua zalo theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị C. Sau khi kiểm tra hình ảnh, giấy tờ Y gửi, Công ty tài chính Tín V đồng ý cho Y vay 15.000.000đồng, bằng cách giao cho Y 01 thẻ tín dụng trong tài khoản có số tiền 15.000.000đồng; Y ký xác nhận vay qua app bằng phần mềm do C gửi.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, Nguyễn Ngọc Th – chuyên viên Công ty tài chính Tín V, liên hệ với Yên để hẹn địa điểm gặp, giao dịch giao thẻ tín dụng thì được Y hẹn gặp tại Buu điện văn hóa thị trấn Cát Tiên, Phù Cát, Bình Định. Khi gặp Th đưa Y ký xác nhận đã nhận thẻ, bên trong thẻ có khoản tiền 15.000.000đồng. Lúc này, Th yêu cầu Y đưa căn cước của Y cho Th xem để đối chiếu thì Y quanh co không đưa căn cước công dân; Th nghi ngờ Y lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty nên báo cáo với Cơ quan Công an huyện Phù Cát. Qua làm việc, Y đã thừa nhận hành vi đặt làm giả giấy tờ rồi sử dụng đứng tên người khác vay tiền của Công ty tài chính Tín V số tiền 15.000.000đồng để chiếm đoạt.

01 điện thoại di động Iphone 13 Promax của Trần Thị Hoàng Y. Sau khi trích xuất dữ liệu liên quan đến việc giao dịch vay tiền giữa Trần Thị Hoàng Y và Nguyễn Thị C – nhân viên Công ty tài chính Tín V, đã trả lại cho Y.

01 thẻ tín dụng VietCredit, thông tin chủ tài khoản số 21919222, mang tên VO THI H, sinh ngày 06/12/1992, số CCCD 052198001429 do Cục CSQLHC và TTXH cấp ngày 30/8/2021, nơi thường trú: xã Mỹ Ch, huyện Phù M, tỉnh Bình Định. Hạn mức tín dụng trong thẻ có 15.000.000đồng đã được Công ty tài chính Tín V thu hồi lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số:37/2022/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 15, Điều 57, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hoàng Y phạm các tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Trần Thị Hoàng Y 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Trần Thị Hoàng Y phải chấp hành 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/11/2022, bị cáo Trần Thị Hoàng Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị Hoàng Y vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cả hai tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Hoàng Y, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hoàng Y trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Pháp luật nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của các đối tượng liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng tháng 4/2022 Trần Thị Hoàng Y dùng điện thoại di động vào mạng xã hội Facebook, thuê tài khoản “Hàm Uyên” làm cho Yến 01 căn cước công dân giả giá 2.000.000đồng, 01 đơn xin xác nhận nhân sự và bảng lương giả giá 400.000đồng. Thống nhất, Y chuyển tiền và chụp hình ảnh khuôn mặt của Y qua tài khoản “Hàm Uyên” để làm những giấy tờ giả theo thỏa thuận; nhưng sau đó tài khoản “Hàm Uyên” chỉ gửi cho Yến hình ảnh 01 căn cước công dân số 052198001429, mang tên Võ Thị H – sinh ngày 06/12/1998; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Quê quán: Mỹ Ch, Phù M, Bình Định; Nơi thường trú: Mỹ Ch, Phù M, Bình Định; cấp ngày

30/8/2021; 01 đơn xin xác nhận nhân sự và lương của Công ty cổ phần may Bình Đ đối với nhân viên kinh doanh Võ Thị H; 01 Hợp đồng lao động số 01/2021/HĐLĐ ngày 01/9/2021 giữa Công ty cổ phần may Bình Đ và người lao động Võ Thị H, có lý lịch như căn cước công dân giả.

Sau khi có những tài liệu giả đứng tên Võ Thị H có gắn hình ảnh của Y, ngày 23/5/2022 Yên liên hệ với Công ty tài chính Tín V qua tài khoản zalo của nhân viên Nguyễn Thị C đặt vấn đề vay 20.000.000đồng; Yên gửi hình ảnh các tài liệu giả: Căn cước công dân có gắn hình ảnh của Y, Đơn xin xác nhận nhân sự và lương, Hợp đồng lao động đều đứng tên Võ Thị H qua zalo theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị C. Sau khi kiểm tra hình ảnh, giấy tờ Y gửi, Công ty tài chính Tín V đồng ý cho Y vay 15.000.000đồng, bằng cách giao cho Yên 01 thẻ tín dụng trong tài khoản có số tiền 15.000.000đồng; Y ký xác nhận vay qua app bằng phần mềm do C gửi.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, tại Buu điện văn hóa thị trấn Cát Tiến, Phù Cát, Bình Định, Y ký xác nhận đã nhận thẻ, bên trong thẻ có 15.000.000đồng. Do Y không đưa bản chính căn cước công dân để đối chiếu, nên nhân viên Công ty tài chính Tín V nghi ngờ nên báo Cơ quan Công an huyện Phù Cát. Qua làm việc, Y đã thừa nhận hành vi đặt làm giả giấy tờ, sử dụng giấy tờ giả bằng thủ đoạn gian dối đứng tên người khác vay 15.000.000đồng của Công ty tài chính Tín V nhằm chiếm đoạt.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Hoàng Y về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Riêng đối với hành vi gửi hình ảnh của bị cáo để thuê người làm giả căn cước công dân và đơn xin xác nhận nhân sự và bảng lương, với tình tiết sử dụng tài liệu giả để gian dối vay nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị cáo phải bị xét xử về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tuyên tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là không đầy đủ tội danh theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Hoàng Y, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 24 tháng tù là bằng mức khởi điểm của khung hình phạt. Còn đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị cáo nuôi con nhỏ hoàn cảnh gia đình khó khăn quy định tại điểm s, điểm h khoản 1 khoản 2 Điều 51, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt 03 tháng tù, là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Như vậy, mỗi tội danh cấp sơ thẩm đều đã xem xét toàn diện đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình chứng cứ là kết quả siêu âm ngày

01/3/2023 thể hiện: bị cáo Trần Thị Hoàng Y đang mang thai 10 tuần tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”; giữ nguyên mức hình phạt tù đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sửa quyết định về phần hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí Hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hoàng Y được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm h, n, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hoàng Y, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Hoàng Y 18 (Mười tám) tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và 03 (Ba) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Trần Thị Hoàng Y phải chấp hành 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Hoàng Y không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*****Nơi nhận:***

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện Phù Cát;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Cát;
- Chi cục THADS huyện Phù Cát;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Duy

Võ Công Phương

Nguyễn Văn Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Duy

Võ Công Phương

Nguyễn Văn Hiệp

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH ĐỊNHĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 28 tháng 7 năm 2022.

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Lê Văn Duy; Ông Võ Công Phương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với: Bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích, sinh năm 1993; Phạm Duy Tiến, sinh năm 2002 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt: bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 30

(ba mươi) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 42 (bốn mươi hai) tháng tù; bị cáo Phạm Duy Tiến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 55 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Phạm Duy Tiến.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích, Phạm Duy Tiến, giữ nguyên bản án sơ thẩm

2.1. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Phạm Duy Tiến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2021.

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị Ngọc Bích, Phạm Duy Tiến mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 7 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

¹⁰

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Duy

Võ Công Phương

Nguyễn Thị Hoài Xuân